

Vai trò của ngôi nhà thiêng trong đời sống cộng đồng

VŨ TRUNG*

1. Yếu tố cộng đồng:

Làng - bản - buôn - plây và một số tên gọi khác tùy theo cách gọi của từng dân tộc, chính là đơn vị hành chính, văn hoá truyền thống của mỗi cộng đồng. Mỗi tộc người tùy theo điều kiện sống, lịch sử, quá trình di dân mà họ hình thành những nét văn hoá riêng cũng như những yếu tố để cố kết cộng đồng.

Làng Việt - cộng đồng người Việt, một trong những tộc người chủ thể, với phương thức sản xuất mang tính đặc thù, cơ cấu tổ chức chặt chẽ - hệ thống trưởng thôn, hội đồng kỳ mục, họ tộc, giáp, phe, hội, phường... đã tạo cho dân tộc Việt sự liên kết, cố kết cộng đồng hết sức chặt chẽ. Còn đối với các dân tộc ít người, mà ở đây tôi muốn nói đến một số dân tộc ít người ở Tây Nguyên thì *sự liên kết đó có phần lỏng lẻo hơn*. Như tộc người Ba Na: *plây* mới chỉ được coi là *công xã nông thôn*, đứng đầu là già làng và hội đồng già làng, có người chuyên xử kiện và một thầy cúng; Tộc người Xơ Đăng, Giẻ Triêng, Rơ Măm, Gia Rai...

đã bắt đầu có sự phân chia giàu nghèo nhưng không phải do người bóc lột người. Về gia đình và họ tộc của các tộc người này thì thường là một gia đình lớn gồm nhiều thế hệ cùng sinh sống, vẫn còn tồn tại chế độ mẫu hệ và hình thức hôn nhân anh em chồng và chị em vợ.

Ngoài ra, với phương thức sản xuất *canh tác trên nương rẫy, hình thức du canh du cư* cho nên các dân tộc ít người ở Tây Nguyên có tính liên kết cộng đồng cũng rất khác so với một số cộng đồng chủ thể như Việt, Thái... mà chính sự liên kết, cố kết cộng đồng đã xác lập nên liên kết về văn hoá. Nếu không có cơ cấu tổ chức chặt chẽ, tính cố kết cộng đồng cao thì văn hoá tộc người rất dễ chịu sự chi phối bởi những yếu tố mới. Hay nói cách khác, sự liên kết về văn hoá thể hiện trên những phương diện như: ngôn ngữ, tổ chức xã hội, văn nghệ dân gian và đặc biệt là yếu tố tâm linh... *nó sẽ tái xác định lại ý thức và tâm lý cộng đồng tộc người khi bị tác động bởi yếu tố bên ngoài.*

* Vũ Trung, Viện Văn hóa - Thông tin.

2. Nhà Rông - Nhà Thiêng:

Trong kho tàng văn học dân gian của một số dân tộc ít người ở Tây Nguyên như Ba Na, Xơ Đăng, Gia Rai... nhà Rông đã xuất hiện và được nhắc tới như là một sản phẩm văn hoá được hình thành rất lâu đời. Ngôi nhà Rông - nhà Thiêng của cộng đồng là một loại hình kiến trúc độc đáo, thường được xây dựng ở trung tâm làng, trên một bãi trống nơi hội họp của dân làng. Qua những tài liệu mô tả về nhà Rông, những chức năng của ngôi nhà thiêng này, ta thấy nhà Rông chính là biểu tượng cho việc nối dài truyền thống của các dân tộc ít người ở Tây Nguyên, hay nói cách khác đây chính là sự biểu hiện văn hoá tộc người vẫn đang tiếp diễn theo thời gian. Ngôi nhà thiêng này đã và đang phản ánh lịch sử tộc người với những chức năng của nó: quản lý buôn làng - nơi già làng tập trung mọi người để cùng bàn bạc, giải quyết những vấn đề của buôn, plây... Nhưng quan trọng hơn là những yếu tố phi vật thể diễn ra xung quanh ngôi nhà Rông đó chính là những sinh hoạt cộng cảm.

Nhà Rông - nơi diễn ra những sinh hoạt cộng cảm cộng đồng:

- Đến tuổi trưởng thành, người con trai chưa vợ phải ra ngủ tại nhà Rông
- Nơi những người già trong làng kể lại những câu chuyện về dân tộc mình cho thế hệ trẻ - *đây được coi là hình thức diễn xướng dân gian*
- Âm nhạc
- Múa

(Các loại hình văn hoá đều ở dạng tổng thể nguyên hợp gắn liền với nhà Rông)

Nhà Rông - không gian thiêng của cả cộng đồng:

- Nơi thực hành những nghi thức tôn giáo, tín ngưỡng (Ở dân tộc Xơ Đăng, Rơ Măm... vị thần trung tâm là vị thần lúa, người ta tổ chức cúng thần lúa và những nghi lễ nông nghiệp; Lễ đâm trâu hiến tế trong lễ hội của rất nhiều dân tộc;

Từ những sinh hoạt cộng cảm đến những tín ngưỡng tâm linh đều được duy nhất tổ chức tại ngôi nhà thiêng, người ta không thể tiến hành những hoạt động này ở một không gian khác. Chính vì thế, nhà Rông có những chức năng đặc thù:

Xã hội: Quản lý, giáo dục

Tâm linh: có chức năng tái xác định những ý thức và tâm lý tộc người bằng chính ngôi nhà và những hoạt động phi vật thể xung quanh ngôi nhà thiêng của cả cộng đồng.

Trong thời điểm hiện tại, cùng với sự phát triển của đời sống kinh tế, xã hội, cuộc sống có nhiều biến đổi, ở nhiều nơi nhà Rông truyền thống đã mất dần đi những chức năng vốn có của nó. Vậy, câu hỏi đặt ra là:

- Mỗi tộc người ở Tây Nguyên có nhu cầu tồn tại ngôi nhà Rông?
- Chức năng của ngôi nhà thiêng mất đi với kinh tế phát triển như hiện nay thì sẽ có sự xâm nhập của những yếu tố văn hoá khác?
- Ý thức tộc người cũng có thể bị mất đi?

3. Nhà Rông - nhà Rông văn hoá:

Trong công tác xây dựng đời sống văn hoá ở cơ sở, do nghiên cứu chưa kỹ, người làm công tác quản lý văn hoá đã có những ứng dụng chưa đúng trong việc xây dựng nhà Rông văn hoá. Nhà Rông văn hoá được xây dựng trên cơ sở đời sống văn hoá mới với những thiết chế văn hoá mang tích chất chuyên biệt: (Chất liệu làm nhà, trang bị hệ thống thiết bị hiện đại như: loa, đài, amly..., có bộ máy quản lý điều hành, những hoạt động sáng tác biểu diễn văn nghệ, hoạt động giáo dục nâng cao kiến thức, lưu giữ sản phẩm văn hoá...) mà việc xây dựng đời sống văn hoá cũng được coi là mục tiêu quan trọng không kém việc bảo tồn và phát huy bản sắc văn hoá dân tộc.

Như đã khẳng định, nhà Rông với tư cách là văn hoá cổ truyền, cùng với chức năng đặc thù của mình đã tái xác định ý thức và tâm lý tộc người, đây được coi là bản sắc của chính những dân tộc đã và đang có nó. Nếu đưa những hoạt động văn hoá mới vào nhà Rông để xây dựng nên nhà Rông văn hoá thì chính chúng ta đã làm công việc *giải thiêng* cho nhà Rông, ngôi *nhà thiêng* trở thành ngôi

nhà thường. Điều đó có nghĩa là trong đời sống văn hoá cộng đồng Tây Nguyên thiếu hụt văn hoá cổ truyền, ý thức tâm lý tộc người sẽ mất đi.

Nhà Rông văn hoá đối với cộng đồng là cần thiết nhưng chúng ta không thể lẫn lộn giữa ngôi nhà thiêng và nhà văn hoá.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

1. Đặng Nghiêm Vạn (chủ biên), Các dân tộc tỉnh Gia lai- Công tum, NXB KHXH, Hà Nội 1981.
2. Trần Từ, Cơ cấu tổ chức của làng Việt ở Bắc Bộ, NXB KHXH, H.1984.
3. Nguyễn Khắc Tụng (Chủ biên), Nhà Rông các dân tộc bắc Tây Nguyên, NXB KHXH, H. 1991.
4. Lưu Hùng, Buôn làng cổ truyền xứ Thượng, NXB VHDT, H. 1994.
5. Tô Duy Hợp, Lương Hồng Quang, Phát triển cộng đồng lý thuyết và vận dụng, NXB VHTT, H.2000.
6. Hoàng Vinh, Mấy vấn đề lý luận thực tiễn xây dựng văn hoá ở nước ta, Viện Văn Hoá & NXB VHTT, H.1999.